TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 47/2017/HSST
Ngày 28/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Đình Thân**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Thịnh

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Lương.

Đại diện VKSND huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2017/HSST-QĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Văn C. Tên gọi khác: Không – Sinh ngày 08/3/1986.

Nơi sinh: xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T.

Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 06/10. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Dương Văn T1 (Đã chết) và bà Thẩm Thị T2 – Sinh năm 1942. Vợ: Lưu Thị H – Sinh năm 1987. Con: 02, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2017 đến ngày 30/6/2017 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đình T3 – Sinh năm 1986 – Địa chỉ: Xóm N, xã Y, huyện P, tỉnh T(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Dương Văn D – Sinh năm 1978 – Địa chỉ: xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T (Vắng mặt)

2. Anh Ma Văn H – Sinh năm 1986 – Địa chỉ: Xóm N, xã Y, huyện P, tỉnh T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 23/6/2017, tại xóm N, xã Y, huyện P, tỉnh, tổ công tác của Công an huyện phối hợp cùng Công an xã Y, huyện Phú Lương, Thái Nguyên bắt quả tang Nguyễn Đình T3 đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu trong lòng bàn tay trái của T3 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin được gói bên ngoài bằng lớp giấy trắng; tạm giữ của T3 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel vỏ màu cam-đen, không có nắp pin, màn hình điện thoại bị vỡ. Tại kết luận giám định số 804/KL-PC54 ngày 29/6/2017 của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của T3 là chất ma túy loại heroin, có trọng lượng 0,075 gam.

Tại các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: T3 là người nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2017, T3 gọi điện thoại cho Dương Văn D, hỏi D có biết nơi nào bán heroin không để T3 mua ma túy sử dụng cho bản thân (vì T3 biết D có mối quan hệ rộng nên T3 hỏi D nơi bán ma túy). Lúc này D vừa cày ruộng xong, đang cùng em ruột là Dương Văn C lắp bánh máy cày để về nhà nghỉ. Thấy D nghe điện thoại, C hỏi ai gọi, D nói T3 gọi hỏi nơi bán ma túy. C liền nói với D là C còn 01 gói ma túy muốn bán, nhờ D nói cho T3 biết. D nói qua điện thoại cho T3 biết C còn 01 gói ma túy muốn bán. T3 hỏi D C đang ở đâu, D nói C đang ở xóm Đ (thuộc xã Y, huyện P), T3 nhờ D nói với C là bảo C đợi ở ngã ba xóm đi xóm K. D nói lại cho C biết nội dung trao đổi với T3 rồi D và C đưa máy cày về đến khu vực ngã ba đi xóm K, D đi mua dầu rồi lái máy cày về nhà. C đi ra khu vực ngã ba K thì T3 đã đợi ở đó. Thấy C đến, T3 đưa cho C 100.000 đồng, C nhận tiền đưa cho T3 01 gói heroin rồi cả hai ra về. T3 vừa về đến sân nhà T3 thì bị bắt quả tang như nêu trên. Quá trình điều tra C đã tự nguyện giao nộp 100.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Dương Văn C đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Xác định không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt, tỉnh táo. Được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không thắc mắc về nội dung bản cáo trạng. Được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và không nhờ người bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Bản cáo trạng số 53/QĐ-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Dương Văn C về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C mức án từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét về hành vi của bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2017, tại khu vực ngã ba đường rẽ vào xóm K, thuộc xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T, Dương Văn C đã bán cho Nguyễn Đình T3 01 gói heroin có trọng lượng 0,075 gam, thu lời 100.000 đồng. Khi T3 mang gói heroin về nhà để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, thu giữ.

Như vậy, hành vi, ý thức của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS 1999. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào....., mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"

Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo thấy rằng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người nghiện ma túy, có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã Ynên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Đình T3 có hành vi mua 0,075 gam heroin sử dụng cho bản thân, hành vi không cấu thành tội phạm, Công an huyện Phú Lương đã xử lý hành chính đối với Nguyễn Đình T3. Dương Văn D biết C bán ma túy cho T3, nhưng D không đồng phạm với C nên CQĐT không xử lý.

Về nguồn gốc số ma túy, Ca khai mua của Hoàng Văn M (sinh năm 1991, trú tại: Xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh T), CQĐT đã tiến hành điều tra nhưng chưa đủ cơ sở xử lý, CQĐT sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T2 ghi trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T2 và giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu T1 ghi trong có 0,043 g heroin sau giám định.

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có.
- Cần trả lại cho Nguyễn Đình T3 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel.

Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo đã có đơn xin miễn nộp án phí. Tại phiên tòa, bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí, do vậy cần miễn án phí cho bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 41 BLHS, điều 76 Bộ luật TTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T2 ghi trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T2 và giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu T1 ghi trong có 0,043 g heroin sau giám định.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có.
- Trả lại cho Nguyễn Đình T3 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2017 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương, Phiếu ủy nhiệm chi số 53 ngày 21/9/2017 của Công an huyện Phú Lương)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- UBND xã Y;
- Lưu Hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lưu Đình Thân

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Lương, ngày 28 tháng 9 năm 2017

Số / TB-TA

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XỬ ÁN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Yên Trạch, huyện Phú Lương,

tỉnh Thái Nguyên

Ngyaf 28 / 9 / 2017 Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đã xét xử công khai tại trụ sở Tòa án đối với bị cáo:

Dương Văn Ca. Tên gọi khác: Không – Sinh ngày 08/3/1986.

Nơi sinh: xóm Khau Đu, xã Yên Trạch, Phú Lương, Thái Nguyên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Khau Đu, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 06/10. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Dương Văn Thảo (Đã chết) và bà Thẩm Thị Thông – Sinh năm 1942. Vợ: Lưu Thị Hiệu – Sinh năm 1987. Con: 02, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2017 đến ngày 30/6/2017 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. (Có mặt)

Kết quả xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn Ca phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Ca 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tòa án nhân dân huyện Phú Lương thông báo để Ủy ban nhân dân xã Yên Trạch được rõ./.

Nơi nhận
- Như kg
- Lưu hs

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG

THẨM PHÁN

Lưu Đình Thân